

Số: /CV-BCĐ

Thanh Miện, ngày tháng 01 năm 2022

V/v điều chỉnh áp dụng biện pháp
cách ly tạm thời tại nhà đối với F0,
F1, người về từ tỉnh ngoài

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 11042/BYT-DP ngày 29/12/2021 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh định nghĩa ca bệnh Covid-19; Công văn số 4757/UBND-VP ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường một số biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn số 4320/HD-SYT ngày 30/12/2021 của Sở Y tế Hải Dương về việc Hướng dẫn tạm thời quản lý, điều trị người nhiễm Covid-19(F0) tại nhà và nơi lưu trú; Công văn số 4315/SYT-NVY ngày 30/12/2021 của Sở Y tế Hải Dương về việc điều chỉnh định nghĩa ca bệnh Covid-19 và một số biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh;

Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 huyện Thanh Miện hướng dẫn tạm thời áp dụng các biện pháp quản lý, điều trị người nhiễm Covid-19 (F0) tại nhà; cách ly F1 và người về từ tỉnh ngoài như sau:

Phần 1

ĐỐI VỚI NGƯỜI NHIỄM COVID-19 (F0)

Thực hiện theo Hướng dẫn số 4320/HD-SYT ngày 30/12/2021 của Sở Y tế Hải Dương, cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN CÁCH LY, THEO DÕI (F0) TẠI NHÀ

1. Tiêu chí lâm sàng đối với người nhiễm Covid-19 (F0)

a. Là người nhiễm COVID-19 (được khẳng định dương tính bằng xét nghiệm Realtime RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên) không có triệu chứng lâm sàng; hoặc có triệu chứng lâm sàng ở mức độ nhẹ: Như sốt, ho khan, đau họng, nghẹt mũi, mệt mỏi, đau đầu, đau mỏi cơ, tê lưỡi.

b. Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu ô xy, nhịp thở ≤ 20 lần/phút, SpO2 $\geq 96\%$ khi thở khí trời; không có thở bất thường như thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít ở thì hít vào.

c. Đáp ứng thêm, tối thiểu 1 trong 2 tiêu chí sau:

- Đã tiêm đủ 2 mũi vắc xin phòng COVID-19 sau 14 ngày, hoặc có đủ 03

yếu tố sau:

- + Tuổi: Trẻ em trên 1 tuổi; người lớn < 50 tuổi;
- + Không có bệnh nền (Danh mục các bệnh lý nền quy định tại Phụ lục bệnh nền);
- + Phụ nữ không đang mang thai.

2. Khả năng người F0 tự chăm sóc

- a. Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...
- b. Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu: Có khả năng giao tiếp và sẵn có phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính,...
- c. Trường hợp F0 không có khả năng tự chăm sóc, gia đình phải có người chăm sóc đáp ứng các tiêu chí của mục a, b ở trên.

3. Điều kiện về nhà ở/nơi cách ly, điều trị F0

- Là nhà ở riêng lẻ, có ít nhất từ 02 phòng trở lên, trong đó có phòng cách ly riêng, khép kín và tách biệt với khu sinh hoạt chung của gia đình.
- Với những nhà ở khu vực nông thôn có thể dùng nhà vệ sinh chung, nhưng F0 và thành viên gia đình phải bố trí thời gian, tránh tiếp xúc và biện pháp phòng, chống dịch phù hợp khi dùng chung nhà vệ sinh. F0 phải dùng riêng vật dụng, đồ dùng cá nhân và thực hiện khử khuẩn sau mỗi lần sử dụng nhà vệ sinh.
- Khuyến khích lắp camera để giám sát người cách ly.
- Phòng cách ly khuyến khích không dùng điều hoà, đảm bảo thông thoáng khí. Mùa hè có thể dùng điều hoà riêng, không dùng điều hoà trung tâm; vệ sinh phòng ở sạch sẽ bằng các nước khử khuẩn, nước lau nhà.
- Trước cửa nhà/căn hộ có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: **“ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”** và có thể chăng dây trước/xung quanh nhà.

* Việc áp dụng cách ly F0 tại khu tập trung do Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 cấp huyện quyết định trên cơ sở bổ sung các quy định về kiểm soát chặt chẽ người ra vào và tổ chức kiểm soát nhiễm khuẩn của gia đình người cách ly.

4. Điều kiện đồ dùng cá nhân

- Mọi đồ dùng cá nhân, đồ dùng vệ sinh của F0 phải dùng riêng:
- Có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân: Xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay... Có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân.
 - Bố trí các đồ dùng, vật dụng cá nhân như bát, đũa, thìa, cốc, bàn chải đánh răng, khăn mặt, xô, chậu giặt và các vật dụng khác (nếu có) phải được dùng riêng biệt.
 - Trong phòng cách ly có thùng đựng chất thải, có nắp đậy, mở bằng đạp chân, có lót túi màu vàng để đựng chất thải gồm khẩu trang, khăn, giấy lau mũi

miệng, rác thải sinh hoạt có dán nhãn “**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS - CoV-2**”. Trước khi mang rác sinh hoạt của người cách ly ra ngoài thì phải được khử khuẩn bên ngoài túi, để nơi quy định.

- Bố trí bàn trước cửa phòng cách ly để cung cấp suất ăn riêng, nước uống và các nhu yếu phẩm khác cho người cách ly. Nghiêm cấm không được mang đồ dùng, vật dụng của người F0 ra khỏi nhà.

- Phải trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phòng, chống lây nhiễm (khẩu trang y tế, găng tay y tế, giày, kính bảo hộ, quần, áo) để người nhà sử dụng khi bắt buộc phải tiếp xúc gần với người cách ly.

5. Dự phòng lây nhiễm COVID-19 đối với người F0

- Ký cam kết với chính quyền địa phương về tuân thủ các quy định về cách ly, điều trị F0 tại nhà, F0 là trẻ em thì bố/mẹ hoặc người đại diện ký cam kết cho con (theo mẫu Phụ lục 04).

- Chấp hành nghiêm các quy định về thời gian cách ly y tế tại nhà, cam kết với chính quyền địa phương.

- Không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác; không tiếp xúc với động vật nuôi trong nhà.

- Luôn thực hiện Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Cài đặt, bật và khai báo y tế hàng ngày trên ứng dụng PC-Covid trong suốt thời gian cách ly.

- Không dùng chung các đồ dùng, vật dụng cá nhân như bát, đũa, thìa, cốc, bàn chải đánh răng, khăn mặt với người khác.

- Tự thực hiện các biện pháp vệ sinh khử khuẩn nơi ở hàng ngày; phân loại chất thải theo hướng dẫn.

- Sau khi hết thời gian cách ly, phải thực hiện tiếp việc tự theo dõi sức khỏe tại nhà theo quy định.

6. Dự phòng lây nhiễm với người ở cùng nhà, người chăm sóc F0

- Chỉ để những người khoẻ mạnh, đã tiêm đủ 02 mũi vaccin phòng COVID-19 ở cùng nhà, cùng căn hộ (khác phòng) với F0 và số người ở cùng càng ít càng tốt. *Không để người cao tuổi, người có bệnh nền, người đang mang thai, trẻ em dưới 12 tháng tuổi ở cùng nhà với F0.*

- Ký cam kết với chính quyền địa phương.

- Người chăm sóc F0 (nếu có) ký cam kết.

- Không tiếp xúc gần với F0 cách ly tại nhà, không được đi ra khỏi nhà, thực hiện Thông điệp 5K.

- Cung cấp suất ăn, nước uống và các nhu yếu phẩm cần thiết hàng ngày riêng cho người cách ly.

- Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

- Tự theo dõi sức khỏe; khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

- Thực hiện thu gom chất thải từ phòng cách ly theo hướng dẫn.

- Thực hiện vệ sinh khử khuẩn nhà ở hàng ngày.

II. NHIỆM VỤ CỦA TRẠM Y TẾ, TRẠM Y TẾ LƯU ĐỘNG

1. Nhiệm vụ của cán bộ y tế

a. Hàng ngày tiếp nhận thông tin và kiểm tra tình trạng sức khỏe người cách ly, người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly

- Ghi chép kết quả giám sát vào phiếu theo dõi sức khỏe hàng ngày.
- Thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người cách ly, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà theo quy định.
- Hướng dẫn người cách ly, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà thu gom chất thải theo hướng dẫn tại Quyết định số 3455/QĐ-BCĐQG ngày 05/8/2020 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch bệnh COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn quản lý chất thải và vệ sinh trong phòng, chống dịch COVID-19”.

- Báo cáo ngay cho TTYT huyện và chính quyền địa phương khi người cách ly, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà có biểu hiện mắc bệnh như sốt, ho, khó thở và các biểu hiện sức khỏe khác.

- Nếu người cách ly, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà có kết quả xét nghiệm dương tính thì có phương án cách ly, điều trị theo quy định.

b. Quản lý danh sách F0 cách ly tại nhà

- Lập danh sách F0 cách ly tại nhà được giao quản lý theo mẫu hướng dẫn tại Phụ lục 02.

- Lập sổ theo dõi tình trạng sức khỏe và cấp phát thuốc cho bệnh nhân.

- Đánh giá F0 theo các tiêu chí quy định của Bộ Y tế, xác định những trường hợp F0 được cách ly, theo dõi tại nhà (nếu được TTYT tuyến huyện giao nhiệm vụ).

- Thường xuyên cập nhật danh sách F0 được giao quản lý.

- Cung cấp các số điện thoại của TTYT huyện, Trạm Y tế và cán bộ y tế chịu trách nhiệm theo dõi, chăm sóc, quản lý F0.

c. Hướng dẫn F0, thành viên gia đình F0

- Lưu lại các số điện thoại: đường dây nóng phòng chống dịch; người được phân công hỗ trợ theo dõi sức khỏe người nhiễm và các số điện thoại khác có thể liên lạc khi cần thiết.

- Hướng dẫn gia đình lựa chọn phòng riêng và nhà vệ sinh riêng cho F0 sử dụng, hoặc lựa chọn vị trí phù hợp để phòng lây nhiễm cho các thành viên trong gia đình.

- Xác định một người trong gia đình phù hợp để chăm sóc F0 (nếu cần).

- Hướng dẫn gia đình chuẩn bị các vật dụng tối thiểu: Khẩu trang y tế dùng 01 lần (tối thiểu đủ dùng cho cả gia đình trong 02 tuần); găng tay y tế (tối thiểu đủ dùng cho người chăm sóc trong 02 tuần); nhiệt kế; thùng đựng chất thải lây nhiễm có nắp đậy và các túi nilon để lót bên trong thùng.

- Dụng cụ cá nhân dùng riêng cho F0: Bàn chải răng, khăn tắm, khăn mặt, chậu tắm, giặt, bộ đồ dùng ăn uống, xà phòng (tắm, giặt), máy giặt (nếu có), dụng cụ phơi, sấy trang phục cá nhân.

- Hướng dẫn sử dụng thuốc điều trị F0.

Lưu ý: Khi một người trong gia đình nhiễm COVID-19, có nghĩa các thành

viên khác trong gia đình cũng có thể đã nhiễm. Do đó, cần phải thực hiện cách ly tại nhà để tránh lây nhiễm cho cộng đồng.

d. Hướng dẫn F0 tự theo dõi sức khỏe tại nhà: Việc theo dõi sức khỏe F0 hàng ngày là rất cần thiết, nhằm phát hiện kịp thời các trường hợp trở nặng để có xử trí và chuyển đến bệnh viện điều trị kịp thời

Theo dõi F0 tại nhà có thể thực hiện qua các cách sau:

- F0 và thành viên gia đình tự theo dõi sức khỏe tại nhà.
- Trạm Y tế, trạm Y tế lưu động theo dõi sức khỏe F0 tại nhà.
- Các trường hợp F0 mức độ nhẹ có thể tự theo dõi sức khỏe hàng ngày bằng cách điền đầy đủ thông tin vào Bảng theo dõi sức khỏe 02 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều. Những dấu hiệu cần theo dõi hàng ngày:

- Nhịp thở, mạch, nhiệt độ, độ bão hòa ô xy trong máu - SpO2 (nếu có thể đo) và huyết áp (nếu có thể đo).

- Các triệu chứng: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (phân lỏng/đi ngoài); ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo.

- Các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ...

Khi thấy có một trong các dấu hiệu trở nặng thì liên hệ ngay với nhân viên y tế được phân công theo dõi sức khỏe của F0 hoặc trạm y tế, trạm y tế lưu động.

CÁC DẤU HIỆU TRỞ NẶNG CỦA NGƯỜI NHIỄM COVID-19	
- cần được chuyển ngay đi bệnh viện -	
<p>(1) Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.</p> <p>- Nhịp thở tăng: + Người lớn: ≥ 21 lần/phút + Trẻ 1 đến <5 tuổi: ≥ 40 lần/phút, + Trẻ 5 đến < 12 tuổi: ≥ 30 lần/phút <i>(Lưu ý đếm nhịp thở ở trẻ em: đếm đủ trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).</i></p> <p>(2) SpO2 $\leq 95\%$ (nếu có thể đo). Khi phát hiện bất thường, đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo. Tẩy sơn móng tay (nếu có) trước khi đo.</p> <p>(3) Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.</p>	<p>(4) Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).</p> <p>(5) Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.</p> <p>(6) Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật.</p> <p>(7) Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.</p> <p>(8) Không thể uống; trẻ em bú kém/giảm, ăn kém, nôn.</p> <p>(9) Trẻ có biểu hiện: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi đỏ, ngón tay chân sưng phù nổi ban đỏ, nốt hoặc mảng xuất huyết...</p> <p>(10) Bất kỳ tình trạng nào mà F0 cảm thấy lo lắng, bất ổn.</p>

- Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt cho F0.

- Hướng dẫn cách sử dụng nhiệt kế.

2. Khám bệnh, cấp thuốc và hướng dẫn điều trị F0 tại nhà

Trạm y tế, trạm y tế lưu động chịu trách nhiệm theo dõi sức khỏe của tất cả F0 trong danh sách hoặc khu vực được giao hàng ngày. Tùy số lượng F0 và

nguồn nhân lực, Trạm y tế tập trung ưu tiên khám, chữa bệnh, theo dõi sức khỏe tại nhà cho các trường hợp F0 có dấu hiệu bệnh, có hiệu hiện hoặc có nguy cơ bệnh diễn biến nặng hơn.

- Ghi chép, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người F0 hàng ngày và ghi vào các Phiếu theo dõi sức khỏe F0 theo quy định hoặc phần mềm quản lý sức khỏe F0.

- Tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho F0.

- Lập nhóm Zalo người nhiễm COVID-19 để cán bộ y tế trao đổi thông tin, hướng dẫn, hỗ trợ trực tuyến kịp thời người bệnh.

- Đến nhà người F0 để hỗ trợ trực tiếp, trong các trường hợp: F0 có tình trạng cấp cứu cần xác định mức độ để có hướng xử trí phù hợp. Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khỏe của F0 và không liên lạc được với F0 hoặc người chăm sóc, F0 có triệu chứng cần hỗ trợ y tế.

3. Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà

Người bệnh F0 điều trị tại nhà được cấp gói thuốc có đủ 04 nhóm thuốc sau:

*** Thuốc hạ sốt, giảm đau**

- Paracetamol: Cho trẻ em: Gói bột hoặc cốm pha hỗn dịch uống hàm lượng 80mg, 100mg, 150mg hoặc 250mg; cho người lớn: Viên nén 250mg hoặc 500mg.

- Liều lượng:

+ Đối với người lớn: $>38,5^{\circ}\text{C}$ hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 01 viên thuốc hạ sốt như Paracetamol 0,5g, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 04 viên.

+ Đối với trẻ em: $>38,5^{\circ}\text{C}$, uống thuốc hạ sốt như paracetamol liều 10-15mg/kg/lần, có thể lặp lại mỗi 4-6h, không quá 04 lần/ngày.

- Số lượng sử dụng trong 01 tuần.

*** Thuốc cân bằng điện giải**

Dung dịch Oresol, gói bù nước, chất điện giải khác; số lượng sử dụng trong 01 tuần.

*** Thuốc hỗ trợ nâng cao sức khỏe, tăng sức đề kháng**

Vitamin tổng hợp có một trong các thành phần sau: Vitamin B1, B6 và B12; vitamin C (có thể bao gồm kẽm); vitamin D; số lượng sử dụng trong 01 tuần.

*** Thuốc sát khuẩn hầu họng**

Natri clorit (dung dịch 0,9% hoặc viên pha nước muối); thuốc sát khuẩn hầu họng khác; số lượng sử dụng trong 01 tuần.

* *Tùy theo diễn biến tình trạng bệnh, cán bộ y tế có thể bổ sung thêm các nhóm thuốc khác để quá trình điều trị bệnh nhân F0 tại nhà an toàn, hiệu quả.*

4. Xử trí cấp cứu, chuyển viện

- TTYT huyện, Trạm Y tế hướng dẫn F0 khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu, liên hệ ngay tới TTYT huyện, Trạm Y tế để được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện.

- Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến, TTYT, Trạm Y tế hướng dẫn, xử trí cấp cứu cho bệnh nhân.

5. Xét nghiệm COVID-19

- Với F0 cách ly tại nhà: Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà (Test nhanh kháng nguyên; hoặc Realtime RT- PCR) cho người nhiễm COVID-19 vào ngày thứ 10 để chuẩn bị kết thúc thời gian cách ly, xét nghiệm mẫu đơn.

- Với người chăm sóc, người ở cùng nhà: Làm xét nghiệm cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với F0 khi có triệu chứng nghi mắc COVID-19 và khi gia đình kết thúc cách ly, xét nghiệm mẫu gộp.

6. Khám, điều trị, cấp thuốc cho người mắc các bệnh mạn tính khác

- Khám, điều trị các bệnh thông thường, các bệnh mạn tính cho người dân trên địa bàn mà không thể chuyển lên tuyến trên do tác động của dịch COVID-19.

- Sơ cấp cứu và chuyển tuyến các bệnh thông thường.

- Phối hợp với các cơ sở y tế, hỗ trợ cấp phát thuốc cho người dân mắc các bệnh mạn tính.

- Tù theo sự phân công của Giám đốc Trung tâm Y tế, Trạm Y tế lưu động có thể được giao thực hiện thêm các nhiệm vụ khác.

III. TIÊU CHUẨN KẾT THÚC ĐIỀU TRỊ VÀ THEO DÕI SAU KHI KẾT THÚC THEO DÕI, CÁCH LY TẠI NHÀ

1. Tiêu chuẩn kết thúc thời gian điều trị tại nhà

a. Người bệnh F0 đủ tiêu chuẩn dỡ bỏ cách ly, điều trị tại nhà khi:

- Thời gian cách ly, điều trị đủ 10 ngày.

- Kết quả xét nghiệm test nhanh kháng nguyên âm tính với vi rút SARS CoV-2.

- Trạm Y tế nơi quản lý người bệnh chịu trách nhiệm xác nhận khỏi bệnh cho người bệnh.

b. Đối với các trường hợp xét nghiệm ngày thứ 10 dương tính, đủ tiêu chuẩn dỡ bỏ cách ly, điều trị tại nhà khi các lần xét nghiệm tiếp theo:

- Kết quả xét nghiệm test nhanh kháng nguyên âm tính với vi rút SARS-CoV-2 hoặc bằng phương pháp real-time RT-PCR âm tính.

- Hoặc nồng độ vi rút thấp ($CT \geq 30$).

- Hoặc đã được điều trị tại nhà đủ 21 ngày và nồng độ vi rút $CT < 30$, các triệu chứng lâm sàng hết trước khi kết thúc điều trị tại nhà từ 03 ngày trở lên.

- Trạm Y tế nơi quản lý người bệnh chịu trách nhiệm xác nhận khỏi bệnh cho người bệnh.

2. Theo dõi sau khi kết thúc điều trị tại nhà

- Người bệnh sau khi ra viện cần ở tại nhà và tự theo dõi trong 7 ngày. Đo thân nhiệt 2 lần/ngày. Nếu thân nhiệt cao hơn 38°C ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho y tế cơ sở để thăm khám và xử trí kịp thời.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 của Trạm Y tế, Trạm Y tế lưu động do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp quản lý theo phương châm 4 tại chỗ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND; Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 huyện

- UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Trạm Y tế lưu động, quyết định này đồng thời là Giấy phép hoạt động của Trạm Y tế lưu động.

- Trực tiếp chỉ đạo các đơn vị liên quan như: Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Trạm Y tế; Trạm Y tế lưu động, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 các xã, thị trấn; UBND các xã, thị trấn, các tổ chức đoàn thể... để tổ chức triển khai có hiệu quả, an toàn trong việc quản lý và điều trị F0 tại nhà.

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên Môi trường của huyện chịu trách nhiệm việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại (chất thải có nguy cơ chứa SARS-CoV-2). Căn cứ vào các điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người điều trị đảm bảo yêu cầu.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, hỗ trợ việc điều trị F0 tại nhà; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để xảy ra lây nhiễm SARS-CoV-2 từ việc quản lý và điều trị F0 tại nhà không đảm bảo theo quy định.

2. Trung tâm Y tế các huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Y tế huyện tham mưu cho Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19, UBND huyện xây dựng kế hoạch quản lý, điều trị F0 tại nhà; tổ chức triển khai quản lý, điều trị tại nhà, nơi lưu trú trên địa bàn.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, giám sát TYT tuyến xã xác định các trường hợp F0 đủ tiêu chuẩn về lâm sàng, cận lâm sàng, tiêm vắc xin phòng COVID-19 để chăm sóc, điều trị tại nhà.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc bố trí đủ nhân lực, trang thiết bị y tế, vật tư, hóa chất, phương tiện phòng hộ,... cho Trạm y tế lưu động (Nếu có) trên địa bàn để đáp ứng được công tác quản lý và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà.

- Đảm bảo cung ứng đủ thuốc cho Trạm Y tế, Trạm Y tế lưu động và hướng dẫn sử dụng thuốc cho ca bệnh F0 điều trị tại nhà.

- Tổ chức tập huấn, chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn cho cán bộ tại Trạm Y tế; Trạm Y tế lưu động để thực hiện các nhiệm vụ quản lý và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà. Đồng thời trực tiếp đánh giá, cho ý kiến về việc điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà trên cơ sở báo cáo của Trạm Y tế; Trạm Y tế lưu động.

- Chủ động hội chẩn với tuyến trên khi bệnh nhân có diễn biến bất thường, chuyển nặng để có hướng xử trí hoặc chuyển tuyến kịp thời.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả quản lý và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà, báo cáo BCĐ phòng chống dịch COVID-19 huyện và Sở Y tế hàng ngày. Đề xuất khó khăn, vướng mắc với cấp trên để được hỗ trợ kịp thời.

3. UBND, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 các xã, thị trấn

- Ban hành quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Tổ chăm sóc người cách ly, Tổ Covid cộng đồng, bộ phận giúp việc thẩm định điều kiện cách ly tại nhà...

- Thực hiện kiểm tra, báo cáo xin ý kiến BCĐ phòng, chống dịch COVID-19 và UBND huyện trước khi ra văn bản xác nhận đảm bảo đủ điều kiện theo dõi, điều trị F0 tại nhà theo quy định.

- Phân công các lực lượng công an, quân đội, y tế, các tổ chức đoàn thể, Tổ Covid cộng đồng... quản lý, theo dõi, hỗ trợ người/gia đình có người cách ly theo chức năng, nhiệm vụ và theo địa bàn cho phù hợp.

- Cung cấp các số điện thoại đường dây nóng của địa phương để người F0, người ở cùng người cách ly liên hệ khi cần thiết.

- Phân công Tô dân phố, thôn, khu phố... hoặc Tổ Covid cộng đồng hỗ trợ cung cấp lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm... để đảm bảo nhu cầu thiết yếu cho toàn bộ gia đình có người đối tượng đang cách ly.

- Tổ chức quản lý, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về cách ly y tế tại nhà đối với F0, người cùng nhà.

- Chỉ đạo tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải của người cách ly tại nhà để xử lý theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc bố trí đủ nhân lực, trang thiết bị y tế, vật tư, hóa chất, phương tiện phòng hộ,... cho Trạm y tế xã để đáp ứng được công tác quản lý và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà.

4. Trạm Y tế; Trạm Y tế lưu động

- Trực tiếp triển khai các nhiệm vụ quản lý, theo dõi và điều trị cho F0 tại nhà theo đúng các nội dung trong Sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động do Bộ Y tế ban hành và hướng dẫn của Sở Y tế.

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến Trung tâm Y tế huyện về diễn biến trong quá trình theo dõi và điều trị bệnh nhân COVID-19 tại nhà. Đồng thời tuân thủ các chỉ đạo chuyên môn của Trung tâm Y tế.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp hướng dẫn F0 trong việc tự theo dõi sức khỏe, ăn uống, vệ sinh cá nhân, thu gom chất thải... Hướng dẫn, giáo dục người nhà F0 trong việc phòng, chống lây nhiễm COVID-19.

- Chấp hành các chỉ đạo của các cấp chính quyền, địa phương; báo cáo đề xuất những khó khăn vướng mắc nếu có.

Phần 2

ĐỐI VỚI NGƯỜI TIẾP XÚC GẦN (F1)

Người được xác định là một trong các trường hợp sau:

1. Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

2. Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0.

3. Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

4. Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0 mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân(PPE).

(Văn bản số 11042/BYT-DP ngày 29/12/2021 của Bộ Y tế không đề cập đến việc F1 đã tiêm hay chưa tiêm vắc xin phòng Covid-19)

* Thời kỳ lây truyền của ca bệnh xác định (F0) được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị $CT \geq 30$.

*** Nếu truy vết và xác định được trường hợp có 1 hoặc 2 hoặc 3 hoặc cả 4 nội dung trên thì được xác định là F1 nguy cơ cao. Cách ly y tế 07 ngày tập trung (hoặc tại nhà nếu gia đình đủ điều kiện). Lấy mẫu PCR hoặc Test nhanh ngày thứ nhất và ngày thứ 7. Nếu dương tính thì thực hiện cách ly, điều trị ca bệnh. Nếu âm tính thì kết thúc cách ly và chuyển tự theo dõi sức khỏe 14 ngày tiếp theo.**

Phần 3

ĐỐI VỚI F2

Khi F1 âm tính lần 1 thì F2 tự theo dõi sức khỏe tại nhà 07 ngày. Nếu F1 lấy mẫu ngày thứ 7 mà dương tính thì xác định F2 thuộc 1 trong các nội dung sau:

1. Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với F1.
2. Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với F1.
3. Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với F1.
4. Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị (F1) mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân.

*** Nếu truy vết và xác định được trường hợp F2 có 1 hoặc 2 hoặc 3 hoặc cả 4 nội dung trên thì nâng cấp F2 lên là F1. Thực hiện các biện pháp như F1.**

Phần 4

NGƯỜI TỪ TỈNH NGOÀI VỀ ĐỊA PHƯƠNG

1. Yêu cầu khai báo y tế và làm Test nhanh trước khi về nhà. Nếu dương tính thì chuyển hướng xử lý như ca bệnh F0. Nếu âm tính thì thực hiện theo 2 nội dung sau:

*** Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19:**

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú trong 03 ngày đầu kể từ ngày trở về địa phương. Thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR vào ngày thứ 3 kể từ ngày trở về địa phương. Nếu kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 thì tiếp tục tự theo dõi sức khỏe đến hết 14 ngày; nếu có dấu hiệu ho, sốt, khó thở, đau họng, ... thì báo ngay cho y tế địa phương để xử lý theo quy định.

*** Đối với người chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19:**

- Cách ly tại nhà, nơi lưu trú (nếu cơ sở cách ly đủ điều kiện) trong 07 ngày

kể từ ngày trở về địa phương; thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR vào ngày thứ 3 và ngày thứ 7. Nếu kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 thì tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà đến hết 14 ngày, nếu có dấu hiệu ho, sốt, khó thở, đau họng, ... thì báo ngay cho y tế địa phương để xử lý theo quy định.

2. Tất cả các trường hợp áp dụng cách ly tại nhà, theo dõi sức khỏe tại nhà (*trừ F0 thực hiện việc quản lý, theo dõi theo Hướng dẫn*) đều phải ký cam kết. Trong quá trình thực hiện cách ly, theo dõi nếu lấy mẫu theo thời gian đã quy định hoặc lấy mẫu theo chỉ định của các cấp có thẩm quyền mà có kháng định dương tính nhưng khi thực hiện báo cáo lại có thêm các F đi kèm thì trường hợp đó được coi là **không** tuân thủ cách ly như đã ký cam kết. Trách nhiệm thuộc về Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 các xã, thị trấn và việc xử lý hành chính đối với người không tuân thủ cách ly do Ban chỉ đạo các xã, thị trấn quyết định và báo cáo lại với Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 huyện.

Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; UBND, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có gì vướng mắc các cơ quan, đơn vị; UBND, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 các xã, thị trấn báo cáo ngay về UBND huyện, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 huyện để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- BCĐ phòng, chống dịch bệnh COVID-19 huyện;
- Lưu: BCĐ.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Khổng Quốc Toàn**